

KẾT LUẬN THANH TRA TOÀN DIỆN
Trường THPT Nguyễn Thị Định

Căn cứ vào báo cáo kết quả thanh tra ngày 18 tháng 02 năm 2011 của đoàn thanh tra toàn diện trường THPT Nguyễn Thị Định từ ngày 15 tháng 02 năm 2011 đến ngày 18 tháng 02 năm 2011. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ THANH TRA TỪNG NỘI DUNG

1. Về tổ chức cơ sở giáo dục

a) Ưu điểm:

- Ban giám hiệu nhà trường đủ về mặt số lượng, 02 đ/c đã qua các chương trình QLGD, 03 đ/c qua chương trình LLCT, đội ngũ giáo viên tương đối đủ, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy các bộ môn văn hóa.
- Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn cao (100%), đủ trình độ để tiếp cận phương pháp giảng dạy mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn.
- Nhà trường tạo điều kiện tốt để giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

b) Nhược điểm:

- Còn 01 phó hiệu trưởng chưa qua chương trình QLGD.
- Chưa có danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và CSTĐ cấp tỉnh

2. Về cơ sở vật chất kỹ thuật

a) Ưu điểm:

- Nhà trường đã bảo quản, sửa chữa kịp thời và sử dụng tốt các trang thiết bị hiện có.
- Công tác vệ sinh, cảnh quan môi trường được thực hiện khá tốt.
- Vận động tốt việc xã hội hóa cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

b) Nhược điểm:

- Thư viện chưa được công nhận đạt chuẩn 01 của Bộ GD&ĐT; số bản sách ở thư viện còn ít so với yêu cầu.
- Cán bộ giáo viên và học sinh đến tham khảo sách ở thư viện còn ít
- Giáo viên làm đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng dạy học còn hạn chế.

3. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục, đào tạo

a) Ưu điểm:

- Nhà trường thực hiện khá tốt công tác kế hoạch hóa, triển khai đồng bộ từ BGH, đến tổ chuyên môn và cá nhân.
- Các tổ chuyên môn hoạt động, hội họp đúng theo qui định, hồ sơ sổ sách đầy đủ.
- Thực hiện kế hoạch, chương trình nội dung giáo dục đầy đủ theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Việc phổ biến và triển khai thực hiện các quy định, quy chế của ngành đầy đủ, nghiêm túc.
- Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, thích ứng nhanh với đổi mới phương pháp giảng dạy, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề khá tốt.
- Phong trào ứng dụng CNTT vào giảng dạy đạt khá.
- Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện theo kế hoạch đầu năm học, lưu hồ sơ đầy đủ.

b) Nhược điểm:

- Nội dung kế hoạch chuyên môn của trường và các tổ chuyên môn chưa tập trung sâu vào các vấn đề trọng tâm: đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá, dạy học theo chuẩn KTKN, các giải pháp nâng cao chất lượng bộ môn, công tác bồi dưỡng giáo viên, bồi dưỡng học sinh, ôn luyện thi tốt nghiệp, ...
- Vai trò Tổ trưởng chuyên môn chưa được phát huy trong việc điều hành hoạt động chuyên môn của tổ; sinh hoạt tổ chuyên môn chưa đi vào chiều sâu, chưa tập trung giải quyết các vấn đề về chuyên môn nảy sinh trong quá trình giảng dạy.
- Tỷ lệ lưu ban bỏ học còn cao, chất lượng học lực thấp, tỷ lệ tốt nghiệp THPT giảm nhiều trong 2 năm trở lại đây.
- Một số kế hoạch chuyên đề chưa được thể hiện bằng văn bản riêng nên khó theo dõi tiến độ triển khai thực hiện.
- Chưa khai thác tốt các phương tiện, trang thiết bị, đồ dùng dạy học được cấp.

4. Công tác quản lý của Hiệu trưởng

4.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục:

Hàng năm Hiệu trưởng có xây dựng đủ các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học như: Kế hoạch phát triển giáo dục, kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch chủ nhiệm, các kế hoạch chuyên đề như; Kế hoạch thi đua, kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học... các kế hoạch được xây dựng cụ thể, chi tiết có tính khả thi, phù hợp với thực tiễn của kế hoạch.

4.2. Quản lý cán bộ giáo viên, nhân viên :

a) Ưu điểm:

- Công tác tuyển dụng viên chức thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở GD&ĐT về nội dung, hình thức và quy trình thực hiện; không có tiêu cực, sai sót trong tuyển dụng. Thực hiện đầy đủ theo quy trình sau khi Sở GD&ĐT phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức: ra quyết định tuyển dụng, ký hợp đồng thử việc, phân công hướng dẫn tập sự, bổ nhiệm ngạch, ký hợp đồng làm việc lần 2, lần 3 (theo Nghị định 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003).

- Việc bố trí và sử dụng cán bộ, nhà giáo và nhân viên đúng theo trình độ chuyên môn đào tạo và năng lực cá nhân, số tiết dạy giữa các giáo viên khá hợp lý; số tiết dạy bình quân: 17tiết-18tiết/ tuần; trong đó GV có tiết cao nhất: môn công nghệ 33 tiết/tuần, môn Tiếng Anh 26 tiết/tuần; GV có tiết thấp nhất: môn quốc phòng 9 tiết/tuần. Trong phân công có chú ý đến đội ngũ giáo viên trẻ, vừa phân công vừa tạo điều kiện để giáo viên trẻ có điều kiện học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp có chuyên môn tốt, để các giáo viên trẻ nhanh chóng tiếp cận kinh nghiệm giảng dạy.

- Công tác nhận xét, đánh giá CB-GV-NV hàng năm đúng theo quy định (thực hiện theo Quyết định 06/2006/QĐ-BNV ngày 21/3/2006; Công văn số 5875/ BGD&ĐT-TCCB ngày 11/7/2006).

- Việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức theo đúng quy định (thực hiện theo Hướng dẫn 02/HD-SGD&ĐT ngày 03/3/2008; về việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức). Các hồ sơ nhân sự quản lý tốt, cập nhật đầy đủ.

- Hiệu trưởng có chú ý tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ thông qua việc đưa đi đào tạo, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên thực hiện tốt; nhà trường xây dựng quy hoạch cụ thể từng giai đoạn, có sự điều chỉnh bổ sung phù hợp với thực tế của nhà trường. Cơ cấu quy hoạch hợp lý, khả thi.

b) Nhược điểm:

- Do trường thành lập trong thời gian ngắn, giáo viên đại đa số trẻ, kinh nghiệm còn hạn chế nên ít nhiều có ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục.

- Công tác kiểm tra nội bộ chưa đánh giá sát với trình độ, năng lực của giáo viên, còn hạn chế trong việc tư vấn thúc đẩy giáo viên trong nâng cao tay nghề.

4.3. Quản lý hành chính, tài chính, tài sản:

a). Công tác quản lý hành chính

Có đầy đủ sổ sách theo quy định như: Sổ đăng bộ, sổ nghị quyết, sổ gọi tên ghi điểm, sổ đầu bài, học bạ, sổ kiểm tra đánh giá giáo viên về công tác chuyên môn. Nhìn chung các sổ sách đều có nội dung đầy đủ, rõ ràng, cập nhật kịp thời.

b). Công tác quản lý tài chính:

*** Ưu điểm:**

+Nhà trường có quan tâm đến công tác quản lý tài chính – tài sản, việc lập dự toán và chấp hành dự toán các nguồn kinh phí tương đối chính xác, phù hợp với từng nội dung công việc và quyết toán đúng theo mục lục ngân sách nhà nước, đúng mục đích cấp phát và dự toán được duyệt, theo đúng tiêu chuẩn định mức chế độ thanh toán hiện hành, có đầy đủ chứng từ làm cơ sở ghi chép sổ sách kế toán, quyết toán, kiểm tra, kiểm soát công khai tài chính các nguồn từ ngân sách nhà nước.

+Nhà trường thực hiện thu đúng – thu đủ các khoản thu sự nghiệp, công tác quản lý quỹ học phí thực hiện đúng qui định, quan tâm đến việc thu đủ, thu đúng và thực hiện miễn giảm đúng đối tượng, quản lý - sử dụng - kiểm tra - kiểm soát và công khai tài chính, việc sử dụng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo chế độ tài chính hiện hành.

+Đơn vị có xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 09 tháng 8 năm 2006 về việc hướng dẫn thực hiện ND số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ “ Quy định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động ...”

+Các chế độ chính sách, định mức chi tiêu thực hiện khá đầy đủ nghiêm túc và đúng qui định .

+Đơn vị có mở sổ sách ghi chép cập nhật các nguồn kinh phí tương đối tốt, kiểm tra, kiểm soát, công khai tài chính tất cả các nguồn kinh phí theo quy định.

+Đơn vị có kiểm kê tài sản định kỳ, cập nhật tài sản phát sinh, có quan tâm đến việc quản lý và sử dụng có hiệu quả.

***Nhược điểm :**

+Việc lập dự toán nguồn kinh phí NSNN cần chính xác, phù hợp hơn với từng nội dung công việc và mục đích cấp phát.

+Nhà trường cần đưa ra thời gian và thời điểm thu học phí hợp lý hơn (Số thu học phí không đều hàng năm) để thuận tiện trong việc lập dự toán và lập kế hoạch chi tiêu nội bộ hàng năm của đơn vị.

+Nâng cao nội dung và đưa ra định mức phù hợp hơn trong việc lập kế hoạch qui chế chi tiêu nội bộ. Việc thực hiện khoán chi bước đầu còn hạn chế. Cần theo dõi kiểm tra, kiểm soát tình hình chấp hành dự toán thu chi (Tình hình thực hiện kế hoạch chi tiêu nội bộ); Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch (Chỉ tiêu khoán kinh phí) làm cơ sở tính số kinh phí tiết kiệm được để có kế hoạch chi tăng thu nhập và chi khen thưởng – phúc lợi cho CB, CNV.

+Sổ quỹ tiền mặt của thủ quỹ thực hiện chưa đúng qui định.

4.4. Thực hiện chế độ chính sách của nhà nước đối với CB-GV-NV :

a) Việc thực hiện chế độ chính sách:

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với CBGVNV như chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nâng lương thường xuyên....

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định đối với học sinh, đảm bảo đúng quy trình như: việc giảm học phí...

- Nhà trường có xây dựng tiêu chuẩn nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

*** Nhược điểm:**

Trong các năm qua chưa có CB-GV-NV được xét nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

b) Việc tổ chức cho CB-GV-NV và học sinh tham gia các hoạt động:

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường có cố gắng tổ chức những hoạt động giáo dục ngoài giờ, hoạt động xã hội cho CB-GV-NV và học sinh như: giao lưu giáo viên với trường bạn, tổ chức cho học sinh tham quan du lịch về các di tích văn hoá lịch sử; tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao do nhà trường phát động.

- Thông qua hoạt động của tổ chức Đoàn TNCSHCM đã đẩy lên nhiều hoạt động thi đua học tập, các hoạt động tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng học sinh qua việc tổ chức các ngày lễ lớn, các cuộc thi.

- Trong năm học qua nhà trường kết hợp với Công Đoàn tổ chức cho CB-GV-NV tham quan du lịch trong dịp hè.

*** Nhược điểm:**

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ và các phong trào hoạt động của tổ chức Đoàn TNCS chưa đa dạng đáp ứng được nhu cầu nguyện vọng của đoàn viên.

4.5. Quan hệ phối hợp công tác giữa nhà trường và các đoàn thể:

- Phát huy dân chủ nội bộ, tập thể đoàn kết thống nhất.

- Cán bộ, giáo viên của trường được cha mẹ học sinh tin tưởng, đánh giá cao.

- Phối hợp tốt hoạt động giữa Hiệu trưởng với các đoàn thể trong nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

I. Nhận xét, đánh giá:

a) Ưu điểm:

- Nhà trường tổ chức thực hiện đầy đủ về nhiệm vụ và quyền hạn của trường THPT cụ thể như: Phân công, phân nhiệm đội ngũ cán bộ, giáo viên

hợp lý, công bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ có điều kiện học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Trong điều kiện còn gặp nhiều khó khăn về đội ngũ như lực lượng giáo viên nòng cốt còn ít, giáo viên có thâm niên dưới 5 năm còn nhiều chiếm gần 50% nên còn thiếu nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và kiêm nhiệm, nhưng nhà trường đã có nhiều cố gắng tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động đi vào nề nếp và có sự chuyển biến tích cực.

- Kết quả và chất lượng giáo dục đại trà vẫn giữ được thế ổn định, các hoạt động khác của nhà trường được duy trì khá tốt.

*** Nguyên nhân:**

- Lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch

- Quản lý và sử dụng khá tốt đội ngũ, phát huy được những nhân tố tích cực trong tập thể sư phạm.

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao và nhiệt tình trong công tác

- Bộ tứ của nhà trường làm việc có tinh thần trách nhiệm, phối hợp tốt trong công việc.

- Được sự quan tâm và hỗ trợ tích cực của Ban đại diện CMHS.

b) Nhược điểm:

- Còn 01 phó hiệu trưởng chưa qua chương trình QLGD

- Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban ở các năm cao

- Học sinh vi phạm nội quy trường lớp phải đưa ra Hội đồng kỷ luật có chiều hướng gia tăng từng năm.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT 2 năm học 2008-2009 và 2009-2010 thấp, hiệu quả đào tạo thấp

*** Nguyên nhân**

- Các biện pháp giáo dục học sinh của GVCN còn hạn chế

- Đội ngũ giáo viên nòng cốt và có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy còn ít (gần 50% GV có thâm niên nghề dưới 5 năm)

- Đội ngũ GV giảng dạy khối 12 chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác ôn thi tốt nghiệp THPT

*** Với những ưu và khuyết điểm như đã nêu trên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt những vấn đề sau:**

Nhanh chóng khắc phục các hạn chế đã nêu ở các phần trên, đồng thời nhà trường cần tập trung giải quyết tốt một số vấn đề như sau:

- Cần có biện pháp tập trung khắc phục tình trạng học sinh học lực yếu kém cả 03 khối lớp nhằm giảm tỷ lệ học sinh lưu ban bỏ học, phát động mạnh mẽ phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, nâng cao chất lượng giáo dục.

- BGH cần có kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT thật cụ thể, phân hóa đối tượng học sinh khối 12, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc giáo viên thực hiện tốt việc tổ chức ôn thi tốt nghiệp nhằm nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT hàng năm.

- BGH cần có nhiều biện pháp tích cực hơn trong việc giáo dục đạo đức học sinh


- Phát động mạnh mẽ phong trào "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy"; "Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục".

- Ban giám hiệu và Công đoàn cơ sở có biện pháp tích cực hơn, động viên và hỗ trợ giúp giáo viên phấn đấu để có giáo viên tiếp tục học sau đại học, có nhiều CBQL và giáo viên là chiến sĩ thi đua các cấp và giáo viên giỏi cấp tỉnh, nâng cao chất lượng đội ngũ để nhà trường ngày càng có nhiều giáo viên nòng cốt.

Nơi nhận:

- UBND Huyện Giồng Trôm;
- Trường THPT Nguyễn Thị Định;
- Lưu : VT, TTtr.

15, **GIÁM ĐỐC,
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Huấn